

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 26-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Y Krang Jiê;

Ông Trần Xuân Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thành N (Tên gọi khác: Đ) sinh ngày 11 tháng 4 năm 1984 tại huyện T, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Võ Thị N; có vợ và 01 con; Tiền án: 01 tiền án, bản án số 18/2016/HSST ngày 29/09/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 01/7/2017 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không; bị tạm giam ngày 09/02/2018 đến nay. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Võ Thị N, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

+ Chị Phan Thị Thúy K, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt);

+ Anh Lê Văn K, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng trưa ngày 09/02/2018, N điện thoại và gặp Nguyễn Văn H (là người nghiện ma túy) tại khu vực quán nước phía trước nhà H. Tại đây, N nói với H là N đi lên thành phố Buôn Ma Thuột để mua ma túy, hẹn H đợi đến chiều khi N đi mua ma túy về sẽ cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 12h15' cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, Biển kiểm soát 47L3-8859 đi từ huyện Lắk lên thành phố Buôn Ma Thuột để mua ma túy về sử dụng. Khi lên thành phố Buôn Ma Thuột, N đi đến một con hẻm tại khu vực đường Trần Quý Cáp, phường Tân Lập, Thành phố Buôn Ma Thuột. Tại đây, N gặp đối tượng tên H A Jun để hỏi mua 01 tép ma túy với số tiền 200.000 đồng. H A Yun bán cho N 01 (gói) tép Heroin dạng chất bột rắn màu trắng được gói trong giấy bạc trắng. Sau khi bán cho N 01 tép Heroine, H A Yun còn đưa cho N thêm 01 tép Heroin nhỏ hơn nhưng không lấy tiền. N cầm 02 tép Heroin này cất giấu vào trong túi quần, rồi điều khiển xe mô tô đi về lại huyện Lắk. Trên đường đi về, N đã mua 01 chiếc bơm kim tiêm cất trong túi quần, với mục đích để về sử dụng chất ma túy. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi N điều khiển xe mô tô đi về đến đoạn đường tại Km 41 + 782 đường Quốc lộ 27, thuộc địa phận thôn sân Bay, xã Bông Krang, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk thì bị Tổ công tác Công an huyện Lắk phát hiện bắt quả tang và thu giữ 02 gói giấy bạc có chứa chất ma túy (Heroin) đang cất giấu trong túi quần của N.

Tại bản kết luận giám định số 251/GĐMT-PC54 ngày 12/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,1317 gam, loại Heroin.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 gói giấy bạc màu trắng, đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1; 01 bơm kim tiêm, đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, Biển kiểm soát 47L3-8859, số khung RLCS 3S3105Y 005802, số máy 3531-005802; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu xám, số IMEI 355436078344584, bên trong có sim điện thoại số 0911538489; 01 chiếc quạt gas màu xanh xám, kích thước (8 x 2,5 x 1) cm.

Quá trình điều tra xác định các tài sản gồm: 01 chiếc quạt gas màu xanh xám, kích thước (8 x 2,5 x 1) cm là đồ vật cá nhân của Lê Thành N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu xám, số IMEI 355436078344584, bên trong có sim điện thoại số 0911538489, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Võ Thị N (mẹ ruột bị cáo N) đưa cho bị cáo Lê Thành N để nhờ sửa chữa, không liên quan đến vụ án. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, Biển kiểm soát 47L3-8859, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Phan Thị Thúy K (chị vợ của N) cho bị cáo Lê Thành N mượn để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua chất ma túy thì chị K không biết. Nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả các tài sản trên cho Lê Thành N, bà Võ Thị N và chị Phan Thị Thúy K.

Bản cáo trạng số 10/KSĐT-HS ngày 16/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk truy tố bị cáo Lê Thành N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra, phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Thành N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm a, c khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 gói giấy bạc màu trắng đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1; 01 bơm kim tiêm, đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2.

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra công an huyện Lắc đã trao trả 01 chiếc quạt gas màu xanh xám, kích thước (8 x 2,5 x 1) cm cho bị cáo Lê Thành N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu xám, số IMEI 355436078344584, bên trong có sim điện thoại số 0911538489 cho bà Võ Thị N; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, Biển kiểm soát 47L3-8859 cho chị Phan Thị Thúy K là những chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên toà bị cáo Lê Thành N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thành N tại phiên toà phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ xác định: Ngày 09 tháng 02 năm 2018 bị cáo Lê Thành N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 47L3-8859 đi từ huyện Lắc lên thành phố Buôn Ma Thuột mua ma túy về sử dụng, khi về đến đoạn đường Km 41 + 782 Quốc lộ 27 thuộc địa phận thôn Sân Bay, xã Bông Krang, huyện Lắc thì bị tổ công tác Công an huyện Lắc phát hiện bắt quả tang và thu giữ 02 gói giấy bạc chứa Heroin có tổng khối lượng 0,1317gam. Do đó,

hành vi của bị cáo Lê Thành N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam”...

[3] Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thành N là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị Nhà nước ta nghiêm cấm nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo mới chỉ chấp hành xong hình phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào ngày 01/7/2017 thì đến ngày 09/2/2018 lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều đó thể hiện việc bị cáo không có ý chí phấn đấu, rèn luyện, cải tạo thành công dân lương thiện. Vì vậy, cần xử phạt thích đáng và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa đối với những người khác.

[6] Mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc đề nghị áp dụng đối với bị cáo Lê Thành N là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 02 gói giấy bạc màu trắng chứa Heroin đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1 (Khối lượng còn lại sau giám định là 0,1003 gam) là vật cấm tàng trữ cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- 01 bom kim tiêm, đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2 không có giá trị cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Cơ quan điều tra công an huyện Lắc đã trao trả 01 chiếc quạt gas màu xanh xám, kích thước (8 x 2,5 x 1) cm cho bị cáo Lê Thành N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu xám, số IMEI 355436078344584, bên trong có

sim điện thoại số 0911538489 cho bà Võ Thị N; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 47L3-8859 cho chị Phan Thị Thúy K là đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Thành N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành N 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày tạm giam, ngày 09/02/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói giấy bạc màu trắng đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1 (Khối lượng còn lại sau giám định là 0,1003 gam); 01 bơm kim tiêm, đã được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra công an huyện Lắc đã trao trả 01 chiếc quạt gas màu xanh xám, kích thước (8 x 2,5 x 1) cm cho bị cáo Lê Thành N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu xám, số IMEI 355436078344584, bên trong có sim điện thoại số 0911538489 cho bà Võ Thị N; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, Biển kiểm soát 47L3-8859 cho chị Phan Thị Thúy K là những chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Thành N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Phan Thị Thuý K vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Lắc;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- Cơ quan điều tra Công an huyện Lắc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Lắc;
- Chi cục THADS huyện Lắc;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Văn Tâm